

## Bài 23: Môi trường vùng núi

### I. Định hướng bài học:

#### 1. Đặc điểm của môi trường:

\*Học sinh nghiên cứu nội dung Sgk và hình 23.1 trả lời các câu hỏi sau:

Là vùng núi Nêpan ở sườn Nam Himalaya ở đới nóng châu Á. Toàn cảnh cho ta thấy các cây bụi lùn thấp, hoa đỏ, phía xa là tuyết phủ trắng các đỉnh núi cao.

Tại sao trên các đỉnh núi thường có tuyết bao phủ?

.....  
.....

\*Học sinh nghiên cứu nội dung Sgk và hình 23.1 trả lời các câu hỏi sau:

Sườn nào là sườn đón nắng, sườn nào là sườn khuất nắng?

.....

Vùng núi An-ơ có mấy vành đai thực vật? Kể tên?

.....

Độ cao	Sườn Bắc	Sườn Nam
0-1000m		
1000-2000m		
2000-3000m		
Trên 3000m		

Các đai thực vật ở vùng núi phân hóa như thế nào? Tại sao?

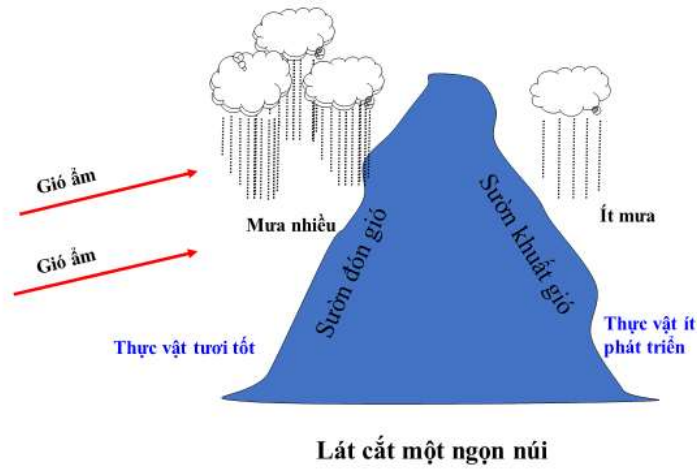
.....  
.....

Thực vật sườn đón nắng và sườn khuất nắng có gì khác nhau?

.....

Tại sao các vành thực vật sườn đón nắng nằm cao hơn sườn khuất nắng?

.....



Quan sát hình ảnh bên dưới và nội dung sgk trang 75 nêu những thuận lợi và khó khăn của vùng núi đối với việc phát triển kinh tế?



.....

.....

.....

.....

Chúng ta cần làm gì để bảo vệ môi trường vùng núi?



.....

2. Cư trú của con người:

Tìm hiểu sgk trang 75 cho biết vùng núi là nơi cư trú của những dân tộc nào?

.....

Cho biết đặc điểm cư trú của các dân tộc vùng núi ở châu Á, Châu Phi, Nam Mỹ?

.....

.....

## **II.Kết luận:**

- Khí hậu, thực vật thay đổi theo độ cao.
- Khí hậu, thực vật thay đổi theo hướng sườn núi.
- Vùng núi là nơi cư trú của dân tộc ít người và là nơi thưa dân.
- Người dân ở những vùng núi khác nhau trên Trái Đất có những đặc điểm cư trú khác nhau.

## **III.Kiểm tra đánh giá:**

1. Ở vùng núi thảm thực vật thay đổi như thế nào?
2. Những thuận lợi và khó khăn ở vùng núi?
3. Vùng núi là nơi cư trú của dân tộc nào?

## **Bài 25: Thế giới rộng lớn và đa dạng**

### **I.Định hướng bài học:**

#### **1.Các lục địa và các châu lục:**

\* Học sinh đọc nội dung SGK trang 79:

- Lục địa là gì, ý nghĩa? Có mấy lục địa?

.....

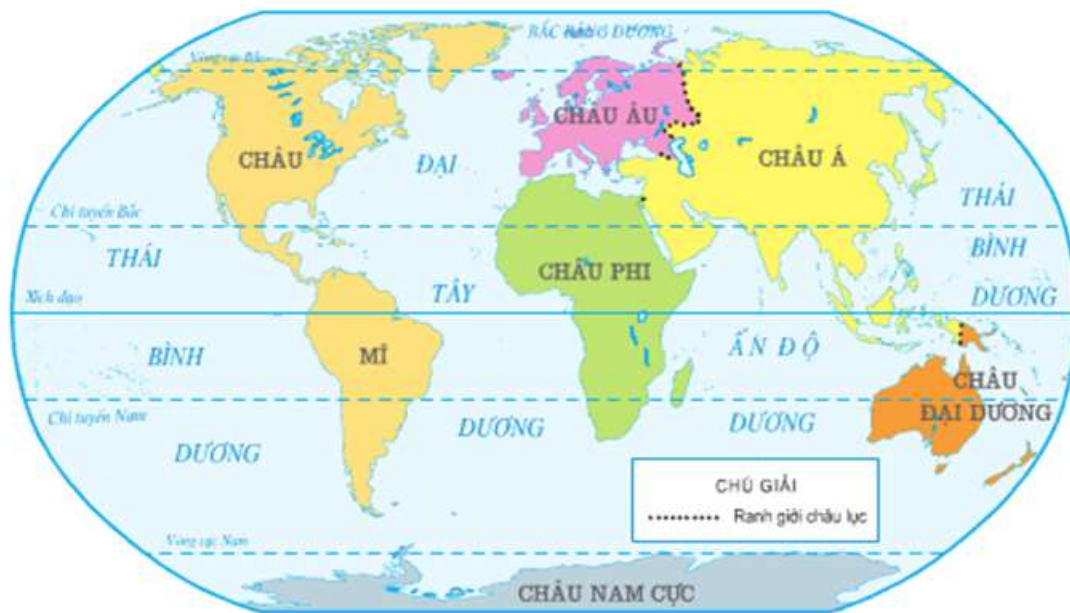
.....

.....



-Châu lục là gì, ý nghĩa? Có mấy châu lục?

.....  
.....  
.....



Hình 1. Lược đồ các châu lục và đại dương

-Vậy dựa vào hai câu trả lời trên lục địa và châu lục là hai khái niệm giống hay khác nhau? Tại sao?

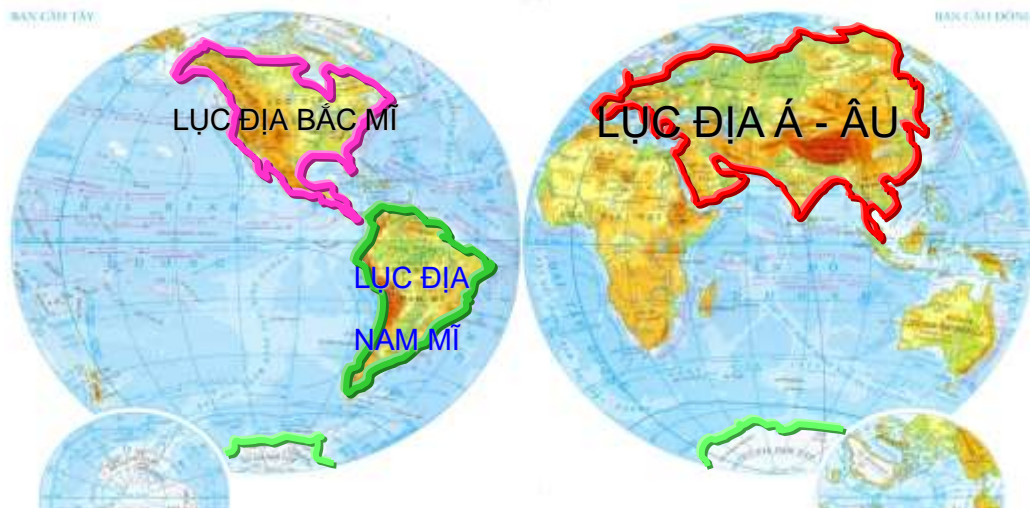
.....

### DIỆN TÍCH CÁC CHÂU LỤC

Châu Mỹ:	42 triệu Km <sup>2</sup>
Châu Á :	31.8 triệu Km <sup>2</sup>
Châu Phi :	30.3 triệu Km <sup>2</sup>
Châu Âu :	23 triệu Km <sup>2</sup>
Châu Nam Cực :	14.1 triệu Km <sup>2</sup>
Châu Đại Dương:	8.5 triệu Km <sup>2</sup>

-So sánh diện tích các châu lục?

.....  
.....  
-Dựa vào bản đồ dưới đây, hãy cho biết lục địa nào gồm hai Châu lục? Châu lục nào gồm 2 lục địa?



## **THẾ GIỚI CHÚNG TA SỐNG THẬT TRỌNG LỚN VÀ ĐA DẠNG**

### 2. Các nhóm nước trên thế giới:

Đọc nội dung sgk, bảng số liệu, hình 25.1 trang 80, 81 cho biết:

-Trên thế giới có bao nhiêu quốc gia và vùng lãnh thổ?

.....  
.....

-Châu lục nào có nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ?

.....  
.....

-Hãy cho biết để phân loại và đánh giá sự phát triển kinh tế - xã hội từng nước, từng châu lục dựa vào những chỉ tiêu gì?

.....  
.....  
.....  
.....

-Dựa vào các chỉ tiêu, cách phân loại các quốc gia như thế nào?

.....  
.....

-Các thuật ngữ:


















+Thu nhập bình quân đầu người là **tổng thu nhập cá nhân** chia tổng dân số. Thường tính thu nhập trên đầu người dùng đơn vị tiền tệ hàng năm.

+Chỉ số phát triển con người (Human Development Index viết tắt HDI). HDI là chỉ số so sánh, định lượng về tuổi thọ, tri thức và thu nhập.

















+Tỉ lệ tử vong của trẻ em: Là số trẻ em chết đi do bệnh tật, thiếu dịch vụ y tế, ...

## GDP đầu người (Đơn vị nghìn USD)

# 2010

124		Honduras	2,014
125		Philippines	2,011
126		Bolivia	1,839
127		Sudan	1,642
128		Kiribati	1,522
129		Maldives	1,503
130		Djibouti	1,382
131		Papua New Guinea	1,358
132		Uzbekistan	1,335
133		Nigeria	1,324
134		Zambia	1,286
135		Solomon Islands	1,269
136		Yemen	1,230
137		India	1,176
138		Vietnam	1,155
139		São Tomé and Príncipe	1,132
140		Mauritania	1,096

# 2020

111		El Salvador	3,821
112		Belize	3,734
113		Sri Lanka	3,698
114		Egypt	3,561
115		Vietnam	3,498
116		Bhutan	3,431
117		Ukraine	3,425
118		Eswatini	3,415
119		Philippines	3,373
120		Cape Verde	3,358
121		Algeria	3,331
122		Bolivia	3,322
123		Tunisia	3,295
124		Libya	3,282
125		Morocco	3,121
126		Djibouti	3,074

(nguồn IMF năm 2020)

-Ngoài ra người ta còn dựa vào cơ cấu kinh tế để phân loại các nhóm nước: nước công nghiệp, nước nông nghiệp.

## II.Kết luận:

### 1.Các lục địa, các châu lục:

-Là khối đất liền rộng hàng triệu ki-lô- mét vuông có biên và đại dương bao quanh.

Mang ý nghĩa về mặt tự nhiên.

- Có 6 lục địa: Á Âu, Phi, Bắc Mỹ, Nam Mỹ, Nam Cực, Ôx -trây- lia.

- Châu lục bao gồm phần lục địa và các đảo, quần đảo xung quanh

Mang ý nghĩa lịch sử kinh tế - xã hội.

-Có 6 châu lục: Châu Âu, châu Á, châu Mỹ, châu Phi, châu Đại Dương và châu Nam

Cực.

### 2.Các nhóm nước trên thế giới:

-Người ta thường dựa vào:

+Thu nhập bình quân đầu người;

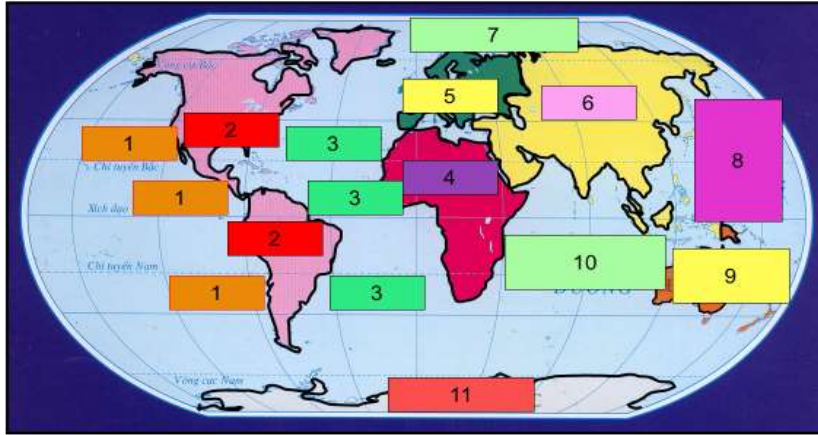
+Tỉ lệ tử vong ở trẻ em ...

+Hoặc chỉ số phát triển con người;

=>nhóm nước phát triển và nhóm nước đang phát triển.

## III.Kiểm tra đánh giá:

**CÂU 1: Cho biết dưới những con số sau là các châu lục và đại dương nào?**



**Câu 2: Dựa vào kiến thức đã học và các số liệu trong bảng, hãy sắp xếp các quốc gia sau thành hai nhóm: các nước phát triển và các nước đang phát triển. (số liệu năm 1997).**

Tên nước	Thu nhập bình quân đầu người (USD)	HDI	Tỉ lệ tử vong của trẻ em (‰)
<b>Hoa Kỳ</b>	<b>29 010</b>	<b>0,827</b>	<b>7</b>
<b>An-giê-ri</b>	<b>4 460</b>	<b>0,665</b>	<b>34</b>
<b>Đức</b>	<b>21 260</b>	<b>0,906</b>	<b>5</b>
<b>A-rập Xê -ut</b>	<b>10 120</b>	<b>0,740</b>	<b>24</b>
<b>Bra-xin</b>	<b>6 480</b>	<b>0,739</b>	<b>37</b>

**Câu 3: Tại sao nói “ Thế giới chúng ta đang sống thật rộng lớn và đa dạng?**

**\*Học sinh ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.**

Trường:

Lớp:

Họ tên học sinh

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
Địa	Mục I: .... Mục II: .... Mục III:.....	1. 2. 3.